|  |  |
| --- | --- |
|  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****------------ oOo ------------** |

**THỎA THUẬN KHÔNG TIẾT LỘ**

***NON-DISCLOSURE AGREEMENT***

Hôm nay, ngày …… tháng …… năm ……., tại…………………………………, chúng tôi gồm:

*This Agreement is made on ……………………, by and between:*

**BÊN NHẬN/*THE RECEIVING PARTY*:**

Địa chỉ/*Address*…………………………………………………………………………………

Người đại diện/*Represented by*: Chức vụ/*Title*:

*Số CMND/Hộ chiếu/ID no: Cấp ngày/Date of issue: ……………….. Nơi cấp/Place of issue:*

Theo giấy ủy quyền số/*According to letter of authorization no*.:

Giấy CNĐKKD số/*Business Registered no.*: Cấp ngày/*Date of issue*: ………….. Nơi cấp/*Place of issue*:

Số tài khoản/*Bank account*: Tại Ngân hàng/*Bank name*:

Mã số thuế/*Tax code*: Nơi cấp/*Place of issue*:

Điện thoại/*Tel*: Fax:

Di động *(bắt buộc)/Mobile (required):* Email:

**BÊN TIẾT LỘ/*THE DISCLOSING PARTY*: CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG CMC/ CMC TELECOMMUNICATION INFRASTRUCTURE CORPORATION**

Địa chỉ/*Address*: Tòa nhà CMC, Phố Duy Tân, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam/ *CMC Tower, Duy Tan Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi City, Vietnam*

Người đại diện/*Represented by*: **Ông PHÓ ĐỨC KIÊN/ *Mr. PHO DUC KIEN***

Chức vụ/*Title*: Phó Tổng Giám Đốc – Giám Đốc Vận Hành/ *Deputy General Director – Chief Operation Officer*

Theo giấy ủy quyền số/*According to letter of authorization no*.: 41/2020/GUQ-CTEL kí ngày 01/04/2020

Giấy CNĐKKD số/*Business Registered no.*: 0102900049 Cấp ngày/*Date of issue*: 05/09/2008

Nơi cấp/*Place of issue*: Hà Nội

Số tài khoản/*Bank account*: 12010000373919 Tại Ngân hàng/*Bank name*: Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Sở giao dịch 1 – Hà Nội

Mã số thuế/*Tax code*: 0102900049 Nơi cấp/*Place of issue*: Hà Nội

Điện thoại/*Tel*: 024 37674688 Fax: 024 37674686

Website: <http://www.cmctelecom.vn>

**XÉT RẰNG/*WHEREAS****:*

1. Các Bên đang trong quá trình thảo luận để đánh giá quan hệ kinh doanh cùng có lợi có thể có giữa hai Bên liên quan đến bất kỳ giao dịch kinh doanh được giao dịch hoặc sẽ được giao dịch giữa hai Bên được thực hiện thông qua việc Hợp đồng mua bán hàng hóa, Hợp đồng dịch vụ hoặc Đơn đặt hàng, đơn yêu cầu cung cấp dịch vụ giữa hai Bên (sau đây gọi là "**Mục đích**");

*The Parties are in the process of discussion to evaluate a possible mutually beneficial business relationship between the Parties regarding any business transactions transacted or to be transacted between the Parties that are implemented through the sales, services contract or Service, Purchase Order between two parties (here after called as the “****Purpose****”);*

1. Trong quá trình thảo luận, Bên Tiết Lộ (như được định nghĩa dưới đây) có thể tiết lộ Thông Tin Bí Mật (như được định nghĩa dưới đây) cho Bên Nhận (như được định nghĩa dưới đây); và

*In the course of such discussion, the Disclosing Party (as hereinafter defined) may disclose certain Confidential Information (as hereinafter defined) to the Receiving Party (as hereinafter defined); and*

1. Các Bên tìm cách giữ gìn và bảo vệ Thông Tin Bí Mật của mình theo các điều khoản và điều kiện được quy định trong Thỏa Thuận này.

*The Parties seek to safeguard and protect their respective Confidential Information under the terms and conditions contained herein.*

**DO ĐÓ**,Các Bên theo đây đồng ý ký kết thỏa thuận không tiết lộ này (“**Thỏa Thuận**”)nhằm bảo mật, bảo vệ và xử lý các thông tin bí mật theo các điều kiện và điểu khoản sau đây:

***NOW THEREFORE,*** *the Parties hereby mutually agree to enter into this non-disclosure agreement (“****Agreement****”) for confidentiality, protection and settelement of confidential information under the terms and conditions as follows:*

**ĐIỂU 1: ĐỊNH NGHĨA**

***ARTICLE 1: DEFINITIONS***

* 1. Trong Thỏa Thuận này, trừ khi ngữ cảnh có yêu cầu khác:

*In this Agreement, unless the context otherwise requires:*

* + 1. “**Thông Tin Bí Mật**” có nghĩa là bất kỳ và tất cả các thông tin được tiết lộ bởi Bên Tiết Lộ và/hoặc các công ty con và/hoặc các chi nhánh cho Bên Nhận liên quan đến các Mục đích và bất kỳ bản sao của chúng bao gồm những thông tin được cung cấp cho dù trực tiếp hay gián tiếp và trong bất kỳ hình thức và định dạng nào (bao gồm, nhưng không giới hạn, bằng lời nói, bằng văn bản, trong các tài liệu in hoặc trên các ổ đĩa máy tính, băng hoặc các tập tin điện tử, kể cả máy móc hoặc các thiết bị có thể đọc được), trong đó Bên Tiết Lộ chỉ định như là Thông Tin Bí Mật hoặc, được xem xét một cách hợp lý là bí mật trong trường hợp liên quan đến việc công bố thông tin. Đối với các mục đích của Thỏa Thuận này, Thông Tin Bí Mật sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, thông tin thị trường, bí mật thương mại, phần mềm, phần cứng, bản vẽ, thiết kế, hồ sơ thầu, thông tin cấu hình, khái niệm, ý tưởng, kế hoạch, sáng chế, bí quyết, kinh nghiệm thực tế, thủ tục, phương pháp, kỹ thuật và các dữ liệu khoa học, kỹ thuật và công thức liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ, nghiên cứu, kinh doanh và các thông tin khác liên quan đến Bên Tiết Lộ.

*“****Confidential Information****” means any and all information disclosed by the Disclosing Party and/or its subsidiaries and/or affiliates to the Receiving Party with regard to the Purpose and any copies thereof including information provided whether directly or indirectly and in whatever form and format (including, without limitation, orally, in writing, in printed documents or on computer disks, tapes or electronic files, whether machine or user readable) and which the Disclosing Party designates as being confidential in nature or which, under the circumstances surrounding disclosure, reasonably deemed to be treated as confidential. For the purposes of this Agreement, Confidential Information shall include, without limitation, market information, trade secrets, software, hardware, drawings, designs, bidding document, configuration information, concepts, ideas, plans, inventions, know-how, practical experience, procedures, methodology, technical and scientific data, specifications and formula relating to the Disclosing Party's products, services, research and business and any other information related to the Disclosing Party.*

Thông Tin Bí Mật còn được hiểu là bao gồm (a) tất cả các ghi chú, phân tích, tổng hợp, nghiên cứu, diễn giải biên bản làm việc hoặc các văn bản hoặc tài liệu khác dưới bất kỳ hình thức nào mà được Bên Nhận chuẩn bị hoặc tạo ra trên cơ sở hoặc từ Thông Tin Bí Mật của Bên Tiết Lộ theo thỏa thuận, hợp đồng với Bên Tiết Lộ vì Mục Đích và (b) các thông tin được các Bên thảo luận liên quan đến Mục Đích, sự tồn tại và nội dung của Thỏa Thuận này cũng như tình trạng đàm phán tùy từng thời điểm và việc chấm dứt Thỏa Thuận vì bất cứ lý do gì.

*Confidential Information is also understood to include (a) all notes, analysis, synthesis, research, interpretation of working minutes or other documents that the Receiving Party prepares or creates on the basis of or from the Disclosing Party's Confidential Information in accordance with this Agreement, the Contract with the Disclosure Party for the Purpose and (b) the information discussed by the Parties in connection with the Purpose, the existence and content of this Agreement, and the status of negotiations from time to time and the termination of this Agreement for any reason.*

Mặc dù đã nói ở trên, Thông Tin Bí Mật không bao gồm các thông tin sau:

*Notwithstanding the foregoing, Confidential Information shall not include information which:*

1. là thông tin đã được công chúng biết đến mà không phải do lỗi của Bên Nhận;

*was in the public domain on the date hereof or comes into the public domain other than through the fault or negligence of the Receiving Party;*

1. có được một cách hợp pháp bởi Bên Nhận mà không hạn chế từ một bên thứ ba có quyền tiết lộ thông tin đó;

*was lawfully obtained by the Receiving Party without restrictions from a third party who has the right to disclose it;*

1. Bên Nhận biết được tại thời điểm tiết lộ được thể hiện bằng văn bản tại thời điểm tiết lộ;

*was known to the Receiving Party at the time of disclosure as shown by its written records in existence at the time of disclosure;*

1. được phát triển độc lập bởi Bên Nhận mà không sử dụng bất kỳ Thông Tin Bí Mật nào hoặc các thông tin khác mà Bên Tiết Lộ đã bí mật tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào; hoặc

*was independently developed by the Receiving Party without making use of any Confidential Information nor other information that the Disclosing Party disclosed in confidence to any third party; or*

1. theo quy định tại Điều 3.4, là những thông tin được tiết lộ theo yêu cầu của Tòa án có thẩm quyền hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

*subject to compliance with* ***sub-clause 3.4****, is required to be disclosed pursuant to the order of any court of competent jurisdiction or by a State competent agency.*

* + 1. “**Bên Tiết Lộ**” có nghĩa là Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC, bên tiết lộ Thông Tin Bí Mật cho Bên Nhận.

*“****Disclosing Party****” means CMC Telecommunication Infrastructure Corporation, the Party who discloses the Confidential Information to the Receiving Party.*

* + 1. “**Bên Nhận”** nghĩa là bên nhận Thông Tin Bí Mật từ Bên Tiết Lộ.

*“****Receiving Party****” means the Party who receives the Confidential Information from the Disclosing Party.*

* 1. Trong Thỏa Thuận này, trừ khi ngữ cảnh có yêu cầu khác:

*In this Agreement, unless the context otherwise requires:*

* + 1. Các tiêu đề của điều khoản chỉ nhằm thuận lợi cho việc tham khảo và không có ý nghĩa trong việc hạn chế hoặc mở rộng cách diễn đạt của các quy định mà chúng đề cập đến;

*The clause headings are for convenient reference only and have no effect in limiting or extending the language of the provisions to which they refer;*

* + 1. số ít bao gồm số nhiều và ngược lại;

*the singular includes the plural and vice versa;*

* + 1. tham chiếu tới người bao gồm, nhưng không giới hạn các cá nhân, quan hệ đối tác, hiệp hội và các doanh nghiệp;

*references to persons include but are not limited to individuals, partnerships, associations and bodies corporate;*

* + 1. tham chiếu đến một giới tính bao gồm nhưng không giới hạn tài liệu tham chiếu tới bất kỳ giới tính khác như ngữ cảnh yêu cầu;

*references to a gender include but are not limited to references to any other gender as the context requires;*

* + 1. tham chiếu đến một điều khoản là tham chiếu đến một điều khoản của Thỏa Thuận này;

*a reference to a clause is a reference to a clause of this Agreement;*

* + 1. “**bằng văn bản**” có nghĩa là bất kỳ thông tin liên lạc trong bất kỳ hình thức hoặc phương tiện văn bản, bao gồm nhưng không giới hạn hình thức e-mail, fax và hình thức giấy truyền thống; và

*“****in writing****” means any communication in any written form or means, including without limitation e-mail, facsimile transmission and traditional paper form; and*

* + 1. nơi một từ hoặc cụm từ được đưa ra một ý nghĩa đặc biệt, các phần khác của lời nói và hình thức ngữ pháp của các từ hoặc cụm từ có ý nghĩa tương ứng.

*where a word or phrase is given a particular meaning, other parts of speech and grammatical forms of that word or phrase have corresponding meanings.*

**ĐIỀU 2: SỬ DỤNG THÔNG TIN BÍ MẬT**

***ARTICLE 2: USE OF CONFIDENTIAL INFORMATION***

1. Bên Nhận chỉ sử dụng Thông Tin Bí Mật cho Mục đích và tuân theo những điều khoản của Thỏa Thuận này. Bên Nhận không được sử dụng hoặc sao chép Thông Tin Bí Mật của Bên Tiết Lộ ngoại trừ trường hợp liên quan đến Mục đích và theo thỏa thuận bằng văn bản vào từng thời điểm giữa Các Bên.

*The Receiving Party shall only use the Confidential Information for the Purpose and in accordance with the terms of this Agreement. The Receiving Party shall not use or copy the Confidential Information of the Disclosing Party except in connection with the Purpose and as both Parties may agree in writing from time to time.*

1. Bên Nhận đồng ý và cam kết:

*The Receiving Party agrees and undertakes to:*

1. không tiết lộ hoặc làm rò rỉ những Thông Tin Bí Mật cho bất kỳ bên nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Tiết Lộ, trừ khi được quy định khác trong Thỏa Thuận này;

*not reveal, disclose, divulge or leak the Confidential Information to any party without the prior written consent of the Disclosing Party, save as otherwise expressly provided under this Agreement;*

1. hạn chế và giới hạn quyền truy cập vào các Thông Tin Bí Mật mà chỉ Người Được Uỷ Quyền như được mô tả theo Điều 2.3 được phép truy cập;

*confine and limit access to the Confidential Information only to its Authorized Persons as described under* ***sub-clause 2.3****;*

1. sử dụng các Thông Tin Bí Mật chỉ cho các Mục đích và không cho bất kỳ lý do nào khác, và không ảnh hưởng đến các quy định kể trên, thực hiện các thủ tục thích hợp để đảm bảo rằng các Thông Tin Bí Mật không được sử dụng cho mục đích khác bởi Bên Nhận, Người Được Ủy Quyền của Bên Nhận hoặc bên thứ ba;

*use the Confidential Information only for the Purpose and not for any other reason whatsoever, and, without prejudice to the foregoing, adopt appropriate procedures to ensure that the Confidential Information is not used for other purpose by it, its authorized persons or third parties;*

1. giữ bí mật các Thông Tin Bí Mật tại mọi thời điểm và có biện pháp hợp lý để duy trì đầy đủ biện pháp an ninh liên quan đến bảo mật và để ngăn chặn truy cập trái phép;

*keep the Confidential Information confidential and secret at all times and take reasonable measures to maintain sufficient security with regard to the confidentiality hereof and so as to prevent unauthorized access thereto;*

1. không thực hiện bất kỳ bản sao hoặc tái bản hoặc chuyển thành văn bản hoặc biểu hiện khác hoặc giữ bất cứ hồ sơ chứa bất kỳ Thông Tin Bí Mật nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Tiết Lộ;

*not make any copies or reproductions of or reduce into writing or other expression or keep any records of any of the Confidential Information without the prior written consent of the Disclosing Party;*

1. chỉ định một người Giám sát Quản lý thông tin để quản lý việc xử lý Thông Tin Bí Mật và phối hợp với Bên Tiết Lộ đối với bất kỳ vấn đề phát sinh từ Thỏa Thuận này; và

*appoint an Information Managing Supervisor to manage the handling of Confidential Information and liaise with the Disclosing Party for any matters arising out of this Agreement; and*

1. sắp xếp lưu trữ thích hợp và an toàn cho Thông Tin Bí Mật trong các hình thức văn bản, giấy tờ, đĩa vi tính, băng từ, hoặc trong bất kỳ dạng nào khác để đảm bảo an toàn và kiểm soát bất kỳ Thông Tin Bí Mật bằng hình thức tự nhiên nào, hạn chế vị trí và sử dụng các Thông Tin Bí Mật này đến khu vực hạn chế truy cập tại cơ sở của Bên Nhận và bằng cách lưu trữ bí mật Thông Tin Bí Mật này bằng một hình thức mà không cho phép truy cập trái phép.

*arrange proper and secure storage for such Confidential Information in the form of documents, papers, computer discs, magnetic tapes or in any other form and to ensure the security and control of any Confidential Information by physically restricting the location and use of such Confidential Information to areas of restricted access in the Receiving Party’s premises and by secretly storing such Confidential Information in a manner which does not permit unauthorized access.*

1. Trừ khi được quy định khác trong Thỏa Thuận này, Bên Nhận không được tiết lộ, giao tiếp, để lộ, công bố, truyền đạt hoặc cung cấp Thông Tin Bí Mật cho bất kỳ bên thứ ba nào ngoại trừ:

*Except as otherwise provided in this Agreement, the Receiving Party shall not disclose, communicate, divulge, make available, cause to be disclosed, communicated or divulged or otherwise make available the Confidential Information to any third party other than:*

1. Giám đốc, cán bộ, nhân viên, hoặc người đại diện của Bên Nhận có nhu cầu để biết Thông Tin Bí Mật này cho các Mục đích được đề cập trong Thỏa Thuận này và đã được thông báo về tính bảo mật của Thông Tin Bí Mật; và

*the Receiving Party's directors, officers, employees, or representatives with a need to know such Confidential Information for the Purpose herein stated and who have been informed of the confidential nature of such Confidential Information; and*

1. Đơn vị tư vấn hoặc Đơn vị kiểm toán chuyên nghiệp được chỉ định bởi Bên Nhận cần thiết biết các Thông Tin Bí Mật để cung cấp dịch vụ tư vấn và/hoặc dịch vụ kiểm toán cho Bên Nhận;

*the Receiving Party's appointed professional advisor or appointed auditor only to extent necessary for the advisor or auditor to provide advice and/or auditing services to the Receiving Party;*

(sau đây được gọi là “**Người** **Được Uỷ** **Quyền**”).

*(hereinafter referred as to “****Authorized Persons****”).*

1. Bên Nhận theo đây đồng ý rằng Người Được Ủy Quyền có nghĩa vụ phải bảo vệ Thông Tin Bí Mật của Bên Tiết Lộ trong một cách thức phù hợp với Thỏa Thuận này và tuân thủ các quy định trong tài liệu này. Bên Nhận có thể tiết lộ một số hoặc tất cả các Thông Tin Bí Mật cho Người Được Ủy Quyền với điều kiện là Bên Nhận vẫn phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ tiết lộ bởi chính Người Được Ủy Quyền cho bất kỳ người nào khác.

*The Receiving Party hereby agrees to advise the Authorized Persons that they are obligated to protect the Disclosing Party's Confidential Information in a manner consistent with this Agreement and to abide by the provisions contained herein. The Receiving Party may disclose some or all of the Confidential Information to the Authorized Persons provided that the Receiving Party shall remain liable for any disclosure by the Authorized Persons to any other person.*

1. Bên Nhận có thể tiết lộ Thông Tin Bí Mật cho một công ty con và/hoặc liên kết ở mức độ cần thiết để áp dụng và thực hiện các Mục đích hoặc bất kỳ phần nào, tùy thuộc vào các công ty con và/hoặc liên kết cam kết thực hiện đúng các nghĩa vụ tương đương theo quy định tại Thỏa Thuận này.

*A Receiving Party may disclose Confidential Information to a subsidiary and/or affiliate to the extent necessary to adopt and implement the Purpose or any part thereof, subject to the subsidiary and/or affiliate undertaking to comply with obligations equivalent to those contained in this Agreement.*

1. Bên Nhận sẽ thông báo ngay lập tức cho Bên Tiết Lộ bất kỳ việc sử dụng hoặc tiết lộ trái phép hoặc lạm dụng bởi bất kỳ người nào đối với bất kỳ Thông Tin Bí Mật nào, sau khi Bên Nhận nhận được, có được thông tin hoặc có thông báo hoặc biết về những vi phạm này.

*The Receiving Party shall immediately inform or advise the Disclosing Party of any unauthorized use or disclosure, misappropriation or misuse by any person of any Confidential Information, upon the Receiving Party receiving, gaining or having notice or knowledge of the same.*

**ĐIỀU 3: NHỮNG LOẠI TRỪ**

***ARTICLE 3: EXCLUSIONS***

1. Trừ khi được quy định khác trong Thỏa Thuận này, Bên Nhận không được tiết lộ Thông Tin Bí Mật của Bên Tiết Lộ ngoại trừ những trường hợp sau:

*Except as otherwise provided in this Agreement, a Receiving Party may not disclose the Confidential Information of the Disclosing Party except in the following circumstances:*

1. Việc tiết lộ được ủy quyền bằng văn bản bởi Bên Tiết Lộ trong phạm vi được ủy quyền;

*The disclosure is authorized in writing by the Disclosing Party to the extent as so authorized;*

1. Sự tiết lộ được thực hiện theo chỉ thị hoặc theo lệnh của một cơ quan có thẩm quyền tuy nhiên với điều kiện là Bên Nhận phải kịp thời thông báo cho Bên Tiết Lộ để Bên Tiết Lộ đưa ra những yêu cầu về việc bảo mật hoặc biện pháp khắc phục thích hợp khác; hoặc

*The disclosure is made pursuant to a directive or order of the competent agency, provided however that the Receiving Party shall promptly notify the Disclosing Party so as to enable the Disclosing Party to seek a protective order or other appropriate remedy; or*

1. Việc tiết lộ được thực hiện theo pháp luật, quy tắc hay quy định hoặc hướng dẫn của cơ quan hoặc lệnh của tòa án có liên quan theo quy định của pháp luật.

*The disclosure is made pursuant to any applicable laws, rules or regulations or direction of statutory or regulatory authority or order of a relevant court of law.*

1. Bên Nhận phải thông báo cho Bên Tiết Lộ của bất kỳ việc tiết lộ cho bên thứ ba theo quy định tại Điều 3.1 trước khi tiết lộ và sẽ hạn chế việc tiết lộ ở mức độ nghiêm chỉnh cần thiết trong các trường hợp.

*The Receiving Party shall inform the Disclosing Party of any disclosure to third parties under* ***sub-clause 3.1*** *prior to any such disclosure and shall limit the disclosure to the extent strictly required in the circumstances.*

1. Bên Nhận không được thực hiện những biện pháp ít an toàn hơn hoặc mức độ cẩn trọng ít hơn so các biện pháp áp dụng cho các Thông Tin Bí Mật thuộc sở hữu riêng của Bên Nhận có tính tương đương, nhưng trong mọi trường hợp không được thấp hơn mức độ cẩn trọng mà một người bình thường có kiến thức về tính bảo mật của thông tin sẽ thực hiện.

*The Receiving Party shall exercise no lesser security or degree of care than that Party applies to its own Confidential Information of an equivalent nature, but in any event not less than the degree of care which a reasonable person with knowledge of the confidential nature of the information would exercise.*

1. Nếu Bên Nhận được yêu cầu phải tiết lộ Thông Tin Bí Mật theo lệnh của tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì các nghĩa vụ bảo mật theo quy định tại Thỏa Thuận này sẽ không áp dụng, miễn là Bên Nhận phải thông báo cho Bên Tiết Lộ về yêu cầu tiết lộ như vậy và cho phép Bên Tiết Lộ có cơ hội để tìm kiếm một lệnh bảo vệ liên quan đến việc tiết lộ đó và Bên Nhận sẽ chỉ cung cấp các phần của Thông Tin Bí Mật được yêu cầu tiết lộ và thực hiện mọi nỗ lực hợp lý để có được sự đảm bảo đáng tin cậy rằng biện pháp bảo mật sẽ được áp dụng đối với những Thông Tin Bí Mật đã được tiết lộ, trừ truờng hợp việc thông báo truớc như vậy bị ngăn cấm bởi các cơ quan có thẩm quyền.

*If Receiving Party is required to disclose the Confidential Information pursuant to the order of any court or the State competent agency the obligations of confidentiality in this Agreement shall not apply, provided the Receiving Party shall first notify the Disclosing Party of any such order and afford such Disclosing Party the opportunity to seek a protective order relating to any such disclosure and the Receiving Party shall only furnish the portion of the Confidential Information that is required to disclose and shall exercise all reasonable efforts to obtain reliable assurances that confidential treatment will be accorded with respect to the Confidential Information disclosed, except to the extent that such prior notice is prohibited by regulatory authority.*

1. Trừ khi có văn bản Thỏa Thuận giữa hai bên, hoặc theo yêu cầu của pháp luật, không Bên nào trong bất kỳ cách nào hay trong bất kỳ hình thức nào tiết lộ thông tin về các cuộc thảo luận hoặc đàm phán đang diễn ra hoặc đã diễn ra, hoặc bất kỳ thông báo nào liên quan đến các cuộc thảo luận hoặc đàm phán này.

*Except upon mutual written agreement, or as may be required by law, neither Party shall in any way or in any form disclose the fact that discussions or negotiations are taking place or have taken place, or make any public announcement pertaining to any such actual or possible discussions or negotiations.*

**ĐIỀU 4: HOÀN TRẢ LẠI THÔNG TIN BÍ MẬT**

***ARTICLE 4: RETURN OF CONFIDENTIAL INFORMATION***

1. Sau khi Bên Tiết Lộ yêu cầu vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn của Thỏa Thuận này, Bên Nhận ngay lập tức phải:

*Upon request of the Disclosing Party at any time during the term of this Agreement, the Receiving Party shall promptly:*

1. hoàn trả cho Bên Tiết Lộ bất kỳ Thông Tin Bí Mật của Bên Tiết Lộ (bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các bản chính, bản sao, cũng như các tập tin *(file)* điện tử, hoặc những dữ liệu đã được lưu trong máy tính); và/hoặc

*return to the Disclosing Party all items of Confidential information (including without limitation all originals, copies, electronic files, or other data stored on computer) of the Disclosing Party; and/or*

1. tiêu hủy bất kỳ ghi chú hoặc ghi nhớ cá nhân trong đó bao gồm hoặc là dựa trên các Thông Tin Bí Mật đó phù hợp với các hướng dẫn của Bên Tiết Lộ.

*destroy any notes or personal memoranda which include or are based upon such Confidential Information in accordance with the instructions of the Disclosing Party.*

1. Trong trường hợp hoàn trả thông tin, việc trả lại các Thông Tin Bí Mật chỉ được xem là hoàn thành khi có Biên bản bàn giao được ký xác nhận bởi đại diện có thẩm quyền của Bên Tiết Lộ và Bên Nhận, và Bên Tiết Lộ không có bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến việc bàn giao này.

*In the event of return, the return of Confidential Information is considered to be completed only when there is a Handover Minutes signed by the authorized representatives of the Disclosing Party and the Receiving Party, and there is no claim from the Diclosing Party regarding this handover.*

1. Trong trường hợp tiêu hủy thông tin, Bên Nhận trách nhiệm xác nhận bằng văn bản cho Bên Tiết Lộ trong vòng ba mươi (30) ngày rằng sự tiêu hủy này đã được hoàn thành. Bên Nhận sẽ không tiếp tục sử dụng các Thông Tin Bí Mật này cũng không giữ lại Thông Tin Bí Mật này trong bất kỳ hình thức nào.

*In the event of destruction, the Receiving Party shall certify in writing to the Disclosing Party within thirty (30) days that such destruction has been accomplished. The Receiving Party shall make no further use of such Confidential Information nor retain such Confidential Information in any form whatsoever.*

**ĐIỀU 5: QUYỀN SỞ HỮU**

***ARTICLE 5: OWNWERSHIP***

Tất cả các quyền, quyền sở hữu và lợi ích đối với các Thông Tin Bí Mật được tiết lộ bởi Bên Tiết Lộ sẽ vẫn là tài sản độc quyền của Bên Tiết Lộ. Các Bên thừa nhận và đồng ý rằng Thỏa Thuận này sẽ không được hiểu như là việc chuyển giao hoặc bán bởi Bên Tiết Lộ đối với bất kỳ quyền nào, bằng giấy phép hay không đối với Thông Tin Bí Mật của Bên Tiết Lộ, và không việc cấp phép hoặc nhượng quyền nào đối với bất kỳ bằng sáng chế, bản quyền, thương hiệu, hoặc bí mật thương mại được thực hiện, cấp hoặc ngụ ý theo Thỏa Thuận này.

*All rights, title and interest in and to the Confidential Information disclosed by the Disclosing Party shall remain the exclusive property of the Disclosing Party. The Parties acknowledge and agree that this Agreement shall not be construed as a transfer or sale by the Disclosing Party of any rights whatsoever, by license or otherwise, in or to any of its Confidential Information, and no licenses or rights under any patent, copyright, trademark, or trade secret shall be made, granted or implied by this Agreement.*

**ĐIỀU 6: VI PHẠM THỎA THUẬN**

***ARTICLE 6: BREACH OF AGREEMENT***

Các Bên thừa nhận rằng phạm vi thiệt hại trong trường hợp vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận này là rất khó hoặc không thể xác định, theo đó sẽ không có một biện pháp khắc phục đầy đủ phù hợp theo quy định của pháp luật đối với các vi phạm đó. Do vậy, Bên Nhận đồng ý rằng trong trường hợp vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận này, Bên Tiết Lộ sẽ có quyền bắt buộc thực thi Thỏa Thuận và thực hiện các biện pháp ngăn chặn hoặc bất kỳ biện pháp khắc phục công bằng, được bổ sung với bất kỳ biện pháp khắc phục nào khác theo pháp luật hoặc theo sự công bằng. Những biện pháp khắc phục này sẽ được bổ sung và không thay thế cho bất kỳ biện pháp khắc phục phù hợp nào theo cách bồi thường thiệt hại bằng tiền.

*Both Parties acknowledge that the extent of damages in an event of the breach of any provision of this Agreement would be difficult or impossible to ascertain, and that there will be no adequate remedy available at law in the event of any such breach. Therefore, the Receiving Party agrees that in the event it breaches any provision of this Agreement, the Disclosing Party shall be entitled to specific performance and injunctive or other equitable relief, in addition to any other relief to which they may be entitled to at law or in equity. Any such relief shall be in addition to and not in lieu of any appropriate relief in the way of monetary damages.*

Trong trường hợp Bên Nhận hay bất cứ Đại diện nào vi phạm Thỏa Thuận này, Bên Nhận sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên Tiết Lộ theo quyết định của Tòa án có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật và trong trường hợp Bên Nhận sử dụng thiết kế trong hồ sơ thầu vào bất kỳ mục đích nào khác ngoài Mục Đích nêu tại Thỏa Thuận này, Bên Nhận phải chịu thêm một khoản phạt tương đương 648,900,000 VNĐ cho mỗi hành vi vi phạm của Bên Nhận.

*In the event that the Receiving Party or its Representative breaches this Agreement, the Receiving Party shall be liable to indemnify the Disclosing Party in accordance with a decision of the competent court in accordance with the Law and in the event that the Recipient uses the design in the bidding documents for any purpose other than the Purpose stated in this Agreement, the Receiving Party shall pay a liquidated damage of 648,900,000 VND for each breach by the Receiving Party.*

**ĐIỀU 7: THỜI HẠN**

***ARTICLE 7: TERM***

Thỏa Thuận này sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Bên Tiết Lộ có thông báo bằng văn bản giải phóng Bên Nhận khỏi các nghĩa vụ theo Thỏa Thuận này.

*This Agreement shall come into effect from “the Effective date” until the Disclosing Party has a written notice to release the Receiving Party from the obligations under this Agreement.*

**ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

***ARTICLE 8: GENERAL***

1. Thỏa Thuận này sẽ được điều chỉnh bởi và giải thích phù hợp với pháp luật của Việt Nam mà không cần tham chiếu đến các nguyên tắc xung đột pháp luật. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa Thuận này sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền tại Hà Nội.

*This Agreement shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam without reference to the principles of conflict of laws. Any dispute arising out of or in connection with this Agreement shall be finally resolved by the competent court in Hanoi.*

1. Trong trường hợp bất kỳ điều khoản của Thỏa Thuận này vì lý do nào được coi là vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thực thi, các quy định còn lại của Thỏa Thuận này sẽ có hiệu lực đầy đủ và có hiệu lực đến mức tối đa có thể.

*In the event any provision of this Agreement shall for any reason be held to be invalid, illegal or unenforceable in any respect, the remaining provisions of this Agreement shall remain in full force and effect to the maximum extent possible.*

1. Thỏa Thuận này thể hiện được tất cả các điều khoản và điều kiện đã thoả thuận giữa các bên là đối tượng của Thỏa Thuận này và thay thế, hủy bỏ tất cả các nội dung trong tất cả các thỏa thuận trước đây và biên bản ghi nhớ, nếu có, giữa các Bên liên quan đến đối tượng của Thỏa Thuận này, bất kể bằng văn bản hoặc bằng miệng.

*This Agreement embodies all the terms and conditions agreed upon between the Parties as to the subject matter of this Agreement and supersedes and cancels in all respects all previous agreements and undertakings, if any, between the Parties with respect to the subject matter of this Agreement, whether such be written or oral.*

1. Thỏa Thuận này sẽ có hiệu lực bắt buộc và vì lợi ích của các Bên dưới đây, những người kế thừa và người được uỷ quyền của họ. Không Bên nào được chuyển giao hoặc chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần quyền và nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này mà không có sự đồng trước bằng văn bản của Bên kia.

*This Agreement shall be binding upon and for the benefit of the undersigned Parties, their successors and assignees. Neither Party shall transfer or assign its rights or obligations under this Agreement in whole or in part without the prior written consent of the other Party.*

1. Bên Tiết Lộ không đại diện hoặc bảo đảm của bất kỳ hình thức nào đối với bất kỳ thông tin được cung cấp bởi Bên Tiết Lộ cho Bên kia bao gồm nhưng không giới hạn, bất kỳ sự bảo đảm bán hàng hoặc cho một mục đích cụ thể hoặc chống lại hành vi xâm phạm. Bên Tiết Lộ sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc chịu trách nhiệm về các lỗi hoặc thiếu sót trong, hoặc bất kỳ quyết định của Bên Nhận đưa ra dựa trên bất kỳ Thông Tin Bí Mật được tiết lộ theo Thỏa Thuận này.

*The Disclosing Party makes no representations or warranties of any nature whatsoever with respect to any information furnished by that Disclosing Party to the other Party including, without limitation, any warranties of merchantability or fitness for a particular purpose or against infringement. The Disclosing Party shall not have any liability or responsibility for errors or omissions in, or any decisions made by the Receiving Party in reliance on any Confidential Information disclosed under this Agreement.*

1. Không có nội dung nào trong Thỏa Thuận này hoặc trong bất kỳ cuộc thảo luận nào được tổ chức hoặc tiết lộ thông tin được thực hiện theo Thỏa Thuận này sẽ (i) được giải thích hoặc dựa vào một trong hai bên như một cam kết hoặc ý định mua hay bán bất kỳ sản phẩm hoặc dịch vụ hoặc tham gia vào bất kỳ mối quan hệ kinh doanh, hợp đồng hoặc giao dịch trong tương lai với bên kia; (ii) hạn chế quyền của bất kỳ bên nào cung cấp sản phẩm hay dịch vụ tương tự cho những người mà Bên còn lại có thể cung cấp, miễn là các bên nói trên không vi phạm các nghĩa vụ theo Thỏa Thuận này; và (iii) ngăn cản một Bên tham gia các cuộc thảo luận tương tự với bên thứ ba không liên quan với điều kiện cuộc thảo luận như vậy không vi phạm các nghĩa vụ theo Thỏa Thuận này.

*Nothing contained in this Agreement or in any discussions held or disclosure made pursuant to this Agreement shall (i) be interpreted or relied upon by either Party as a commitment or intent to purchase or sell any products or services or to engage in any business relationship, contract or future dealing with the other Party; (ii) limit either Party’s right to provide or offer to provide products or services similar to those which the other Party may offer, so long as said Party does not violate the obligations under this Agreement; and (iii) prevent either Party from entering into similar discussions with unrelated third parties so long as such discussions do not violate the obligations under this Agreement.*

1. Không quy định nào trong Thỏa Thuận này sẽ tạo thành quan hệ đối tác hoặc thiết lập một mối quan hệ của người ủy nhiệm và đại lý hoặc bất kỳ mối quan hệ khác có tính chất tương tự giữa các Bên.

*Nothing in this Agreement shall constitute a partnership or establish a relationship of principal and agent or any other relationship of a similar nature between the Parties.*

1. Các bên sẽ thực hiện bất kỳ các văn bản hoặc biện pháp bổ sung nào được cho là cần thiết để thực hiện mục đích của Thỏa Thuận này.

*The Parties shall execute such further documents and do any and all such further things as may be necessary to implement and carry out the intent of this Agreement.*

1. Thỏa Thuận này được lập thành 04 (bốn) bản bằng song ngữ Việt – Anh. Mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có bất kỳ sự khác biệt nào giữa tiếng Anh và tiếng Việt, tiếng Việt là ngôn ngữ có giá trị áp dụng.

*This Agreement is made of 04 (four) bilingual copies in Vietnamese – English with equal value. Each Party keeps 02 (two) copy with equal validity. In case of any differences between English and Vietnamese, the Vietnamese shall prevail.*

**TRƯỚC SỰ CHỨNG KIẾN**, **Các Bên, Người đại diện uỷ quyền của mỗi bên sẽ kí kết Thỏa Thuận này vào ngày như được quy định trên đây.**

***IN WITNESS WHEREOF, the Parties, by their duly authorized representatives, have executed this Agreement as of the date first set forth above.***

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN*****THE RECEIVING PARTY*** *(ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN TIẾT LỘ*****THE DISCLOSING PARTY*** *(ký, ghi rõ họ tên)* |